

Số: 142/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

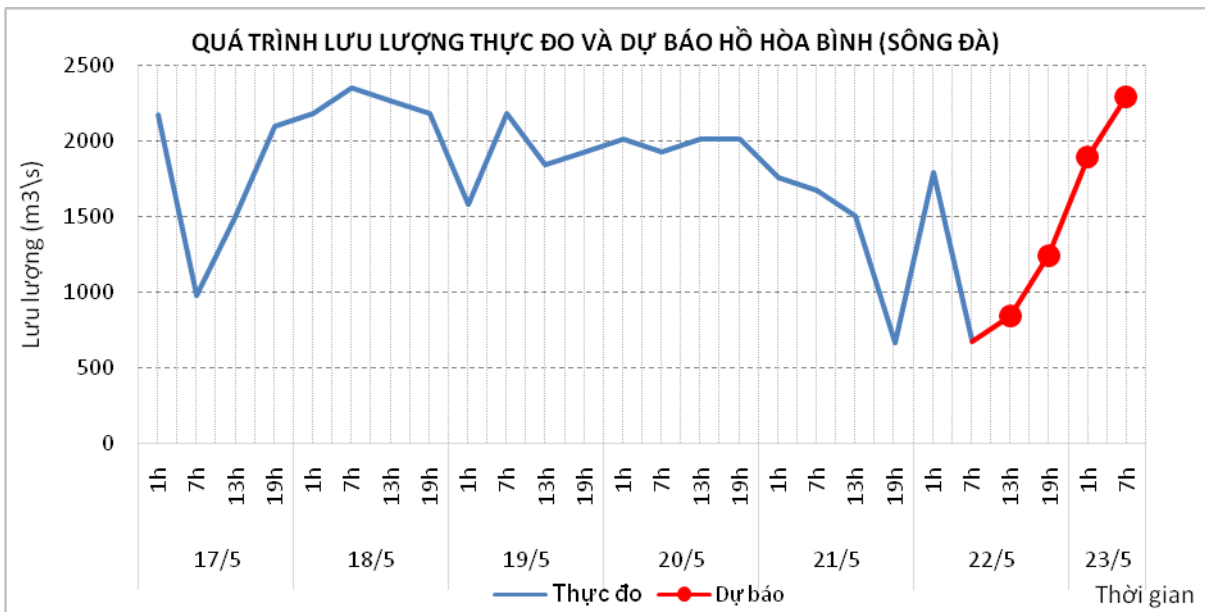
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

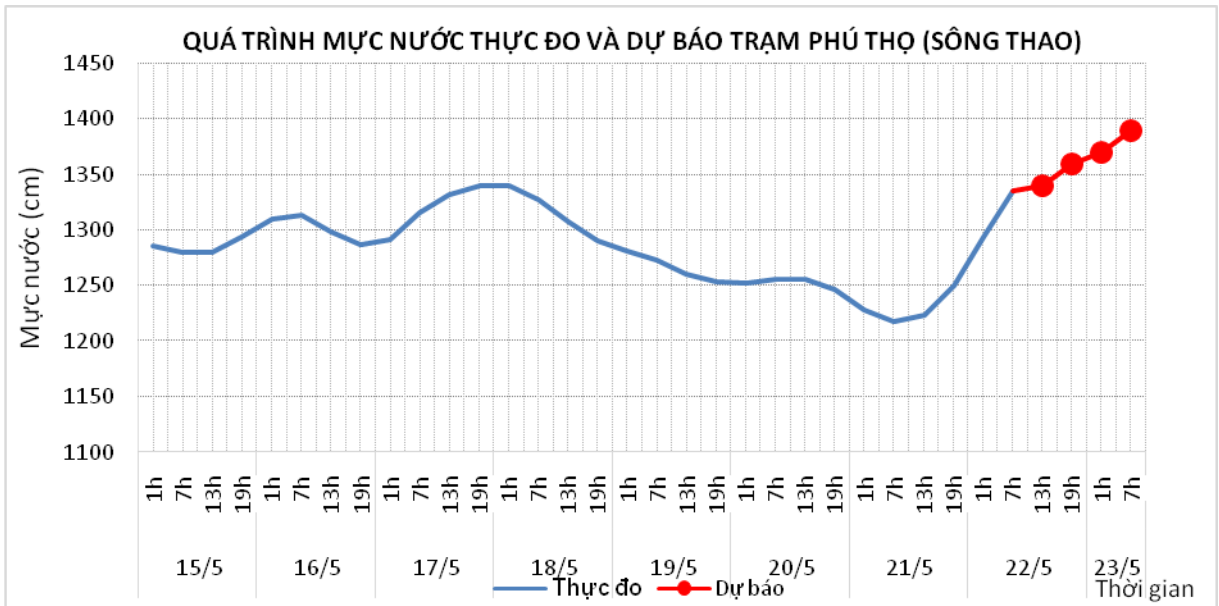
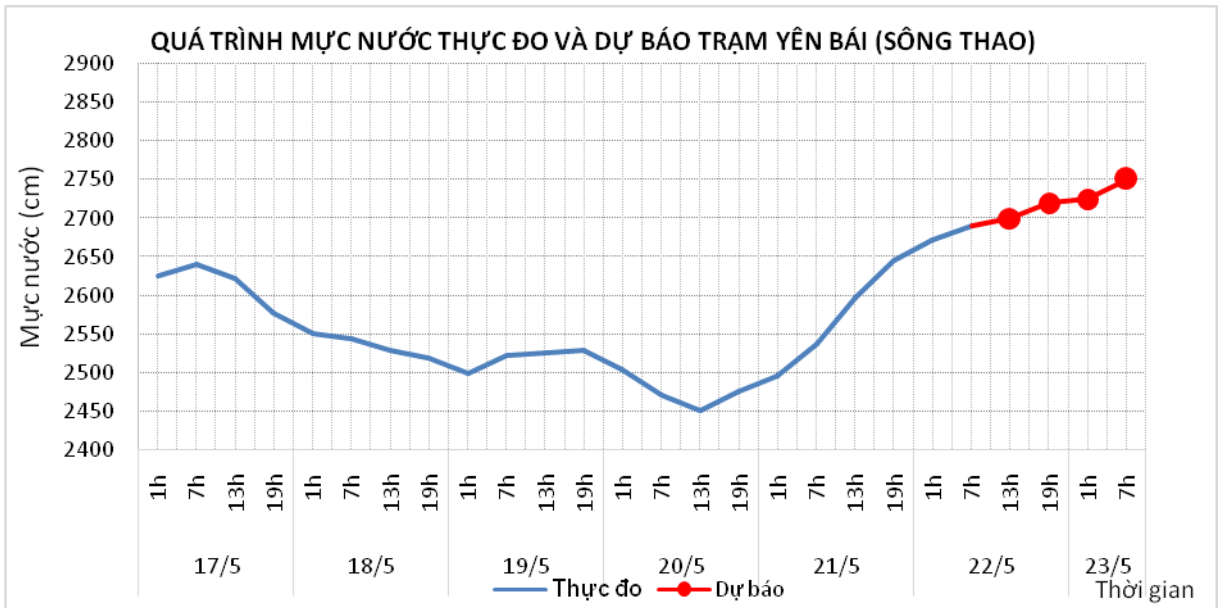
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục lên.



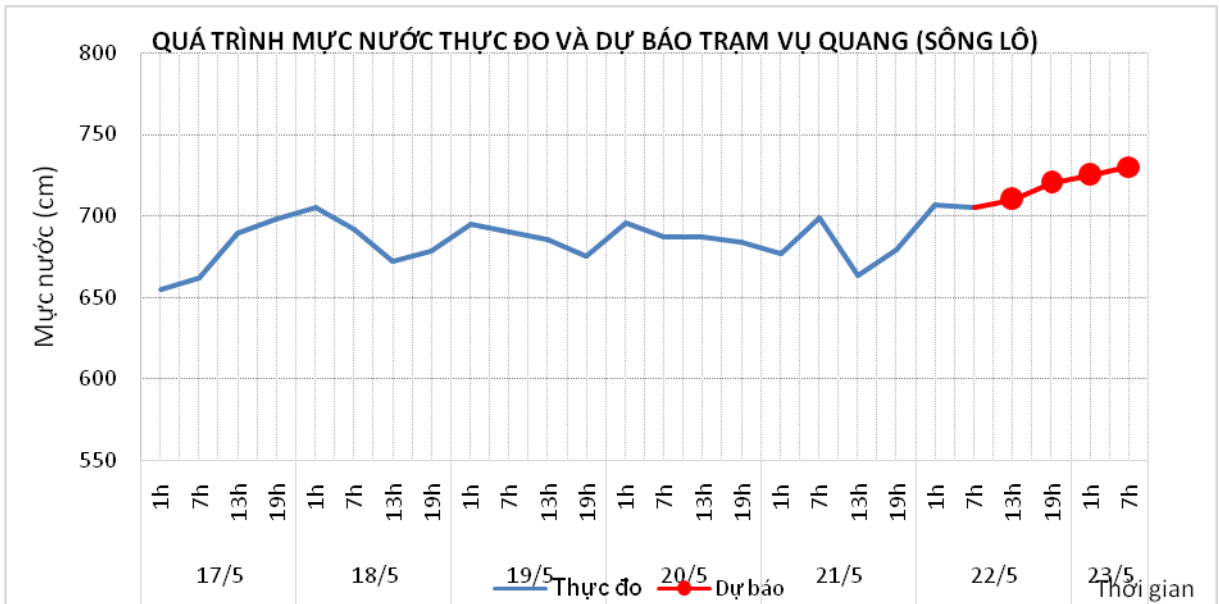
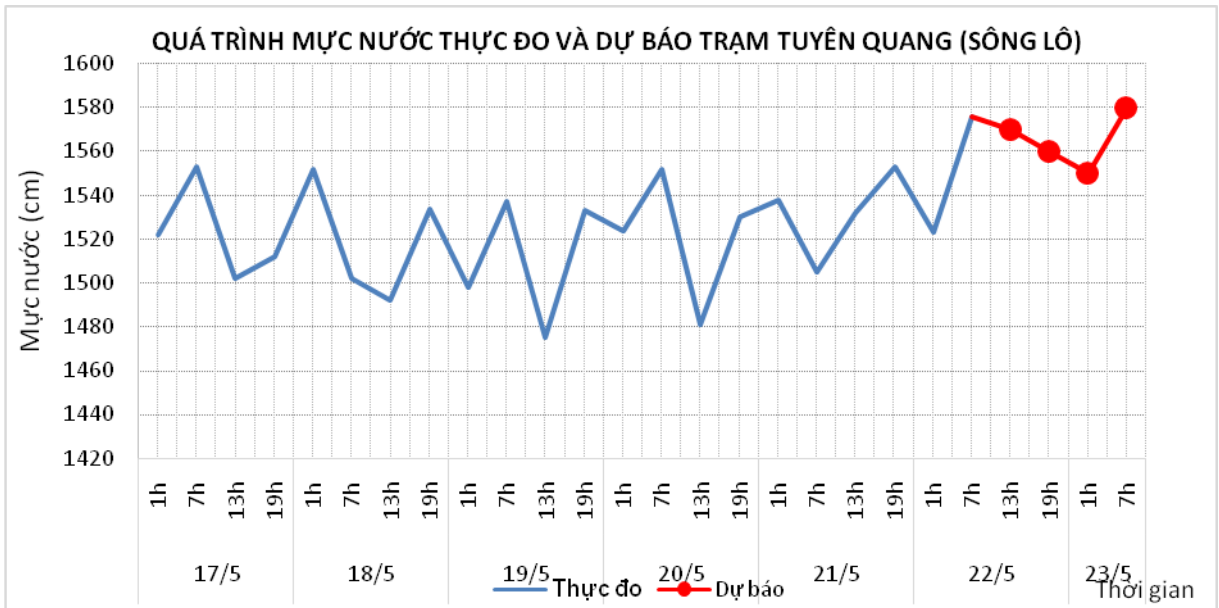
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang có khả năng sẽ lên.



3. Khu vực Đông Bắc

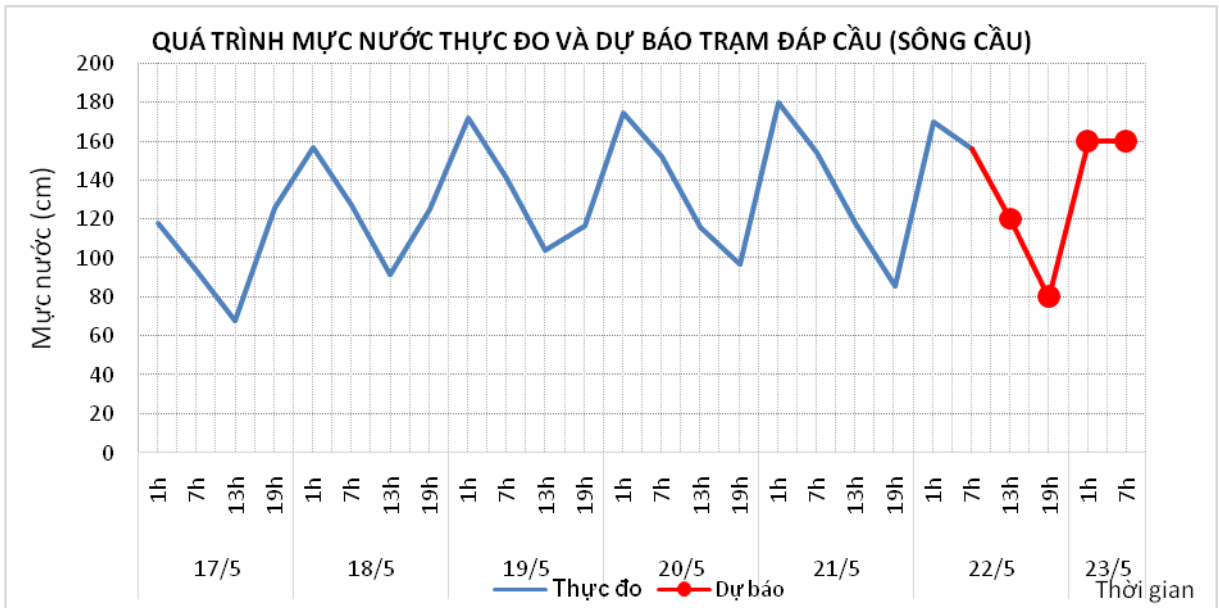
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



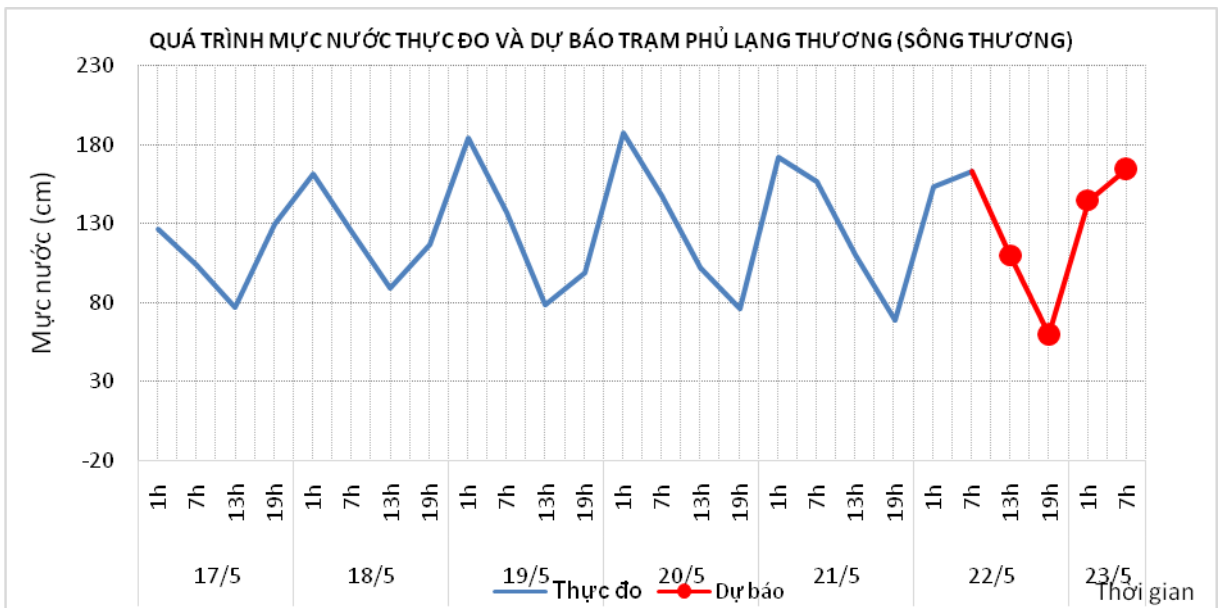
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



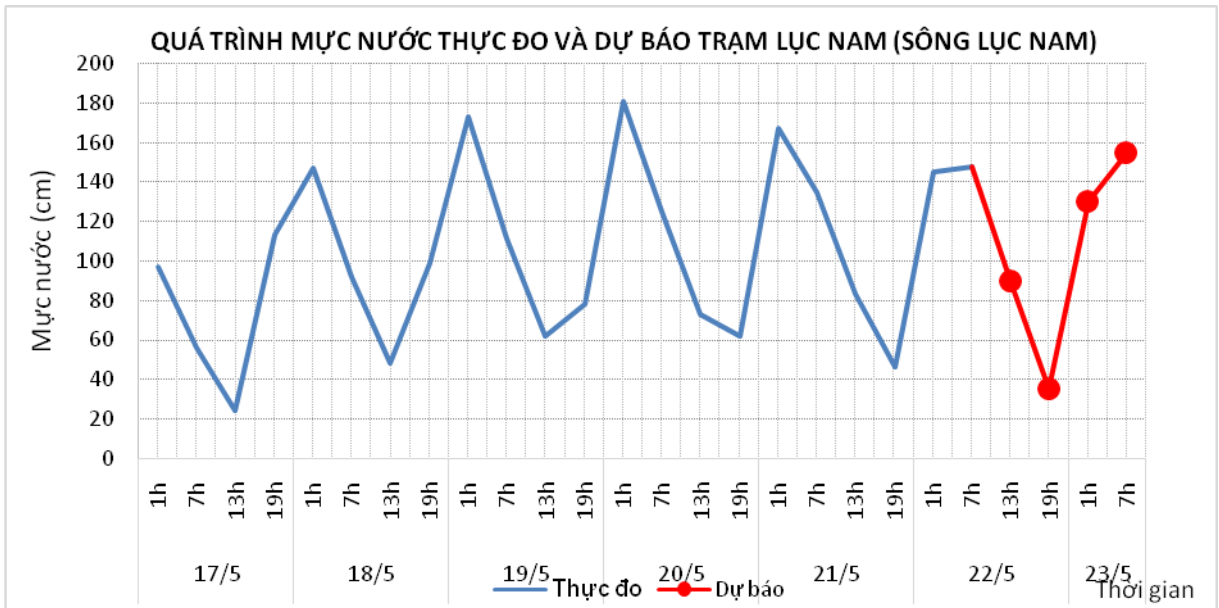
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

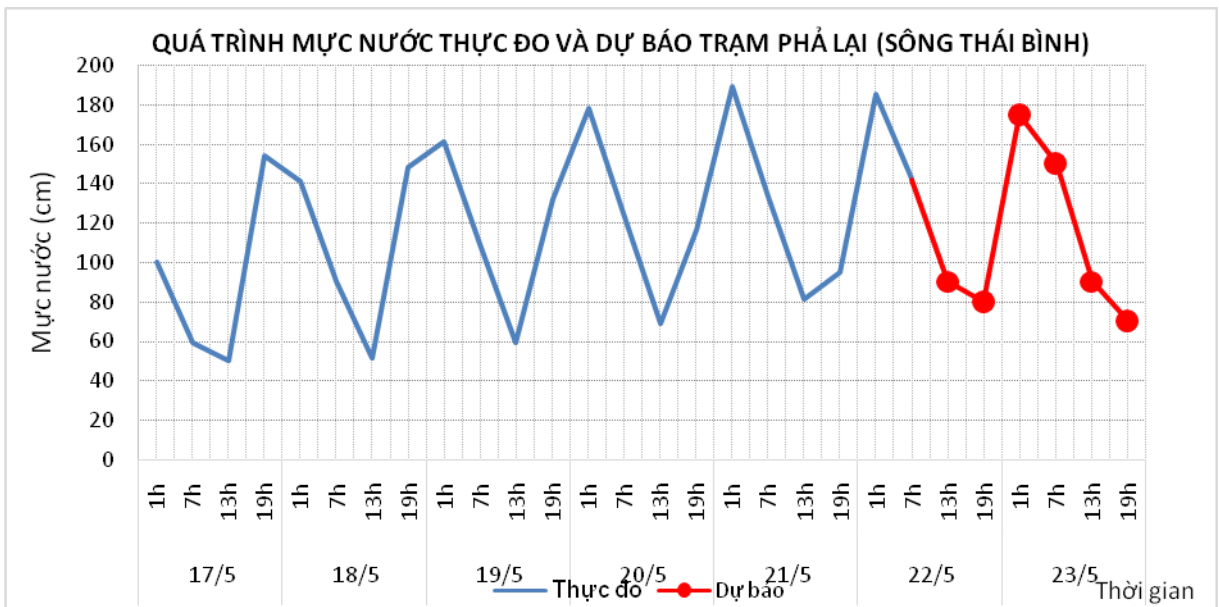
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/22/5, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,42m

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/22/5, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,70m



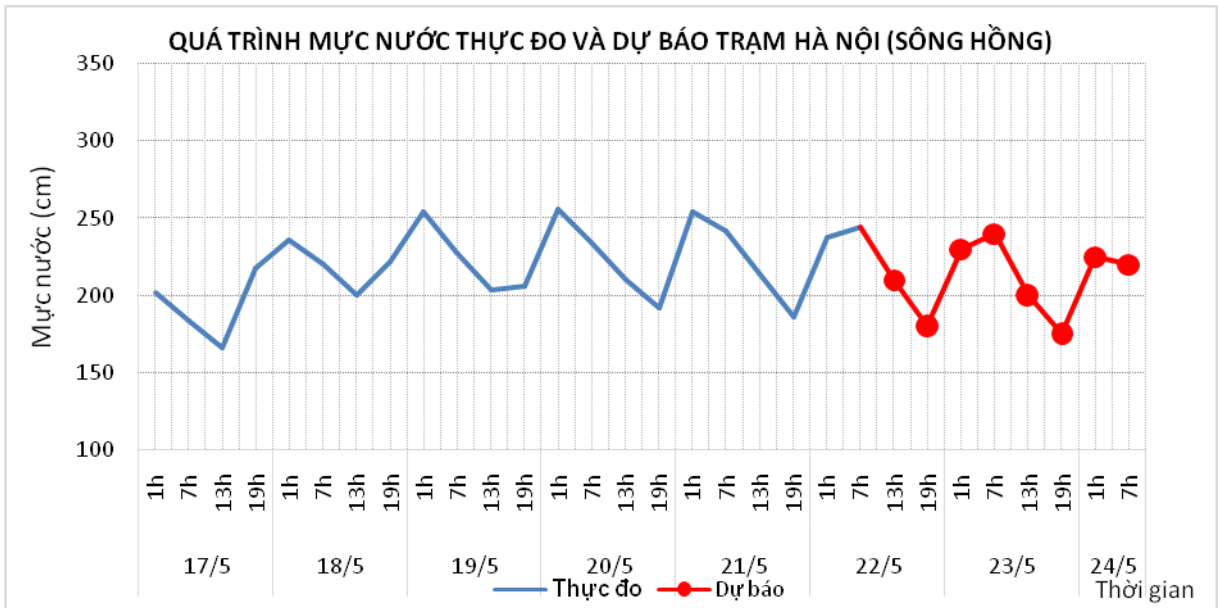
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/22/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 2,44m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/24/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 2,20m.



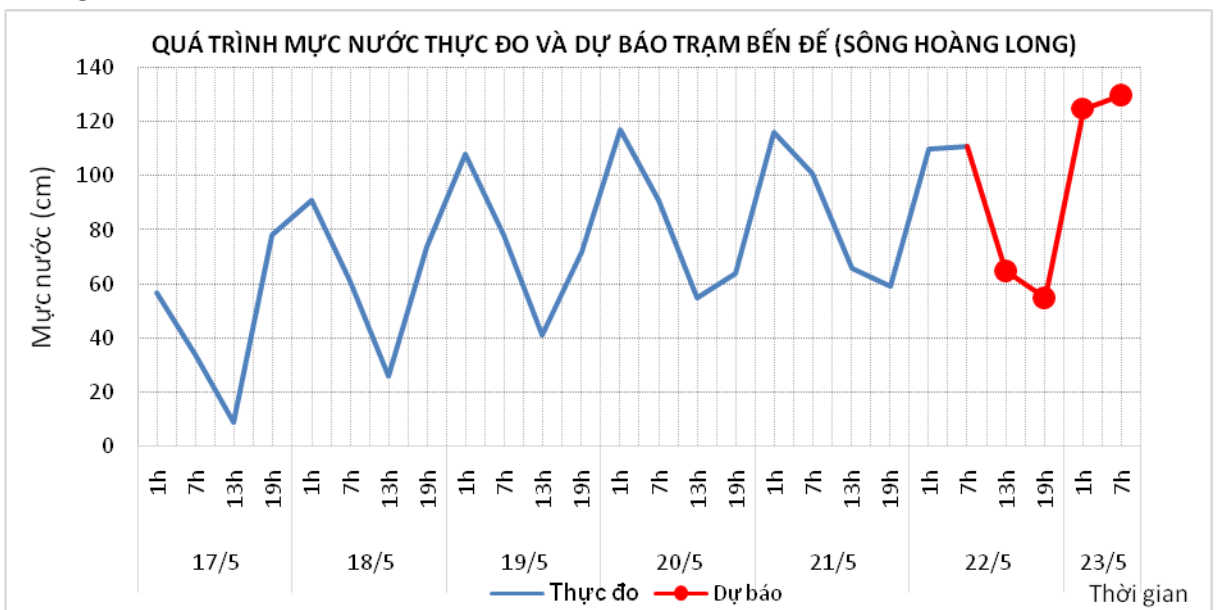
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé biến đổi chậm và ảnh hưởng triều.



Cảnh báo:

Từ hôm nay (22/5) đến ngày 24/5, trên các sông suối thuộc khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ. Biên độ lũ lên ở khu vực trung, thượng lưu các sông từ 2-5m, hạ lưu từ 1,5-3,0m. Trong đợt lũ này, mức nước trên thượng lưu sông Chảy, sông Lô, sông Thao có khả năng lên mức (báo động) BĐ1, trên các sông suối nhỏ thuộc khu vực Bắc Bộ có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2. Mức nước đỉnh lũ khu vực hạ lưu các sông chính ở Bắc Bộ ở dưới mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi khu vực Bắc Bộ, đặc biệt là các tỉnh: Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Hà Giang, Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Cao Bằng.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

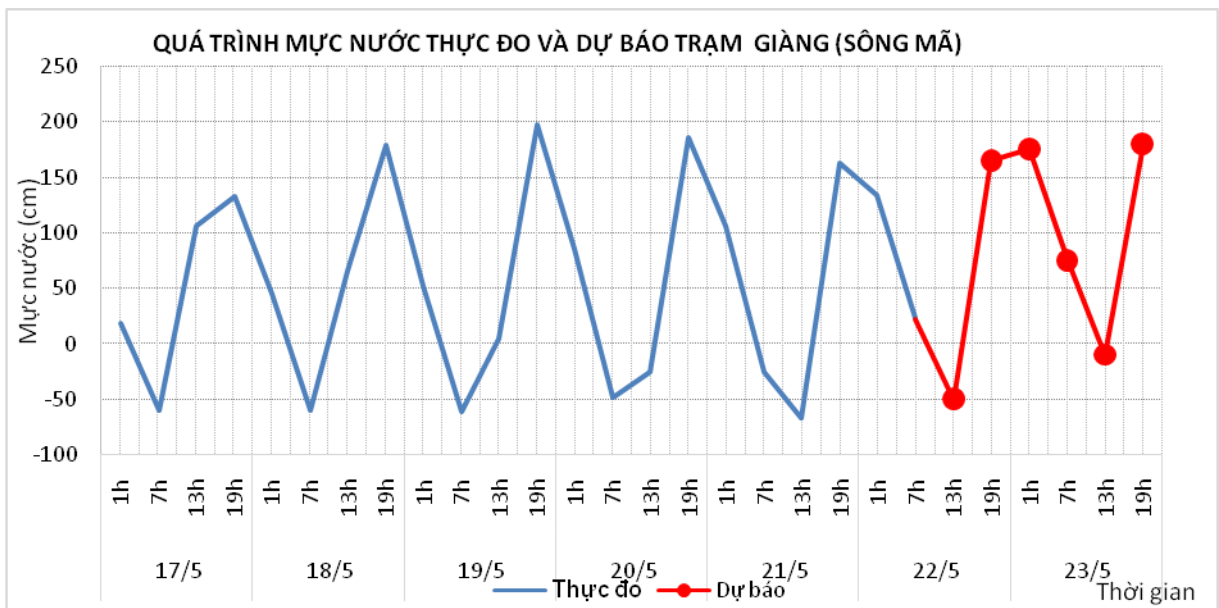
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Chu đang lên, thượng lưu sông Mã có dao động, hạ lưu sông Mã tại Lý Nhân đang lên, tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Chu tiếp tục lên, trung thượng lưu sông Mã có dao động, hạ lưu sông Mã tại Lý Nhân tiếp tục lên, tại Giàng có dao động.



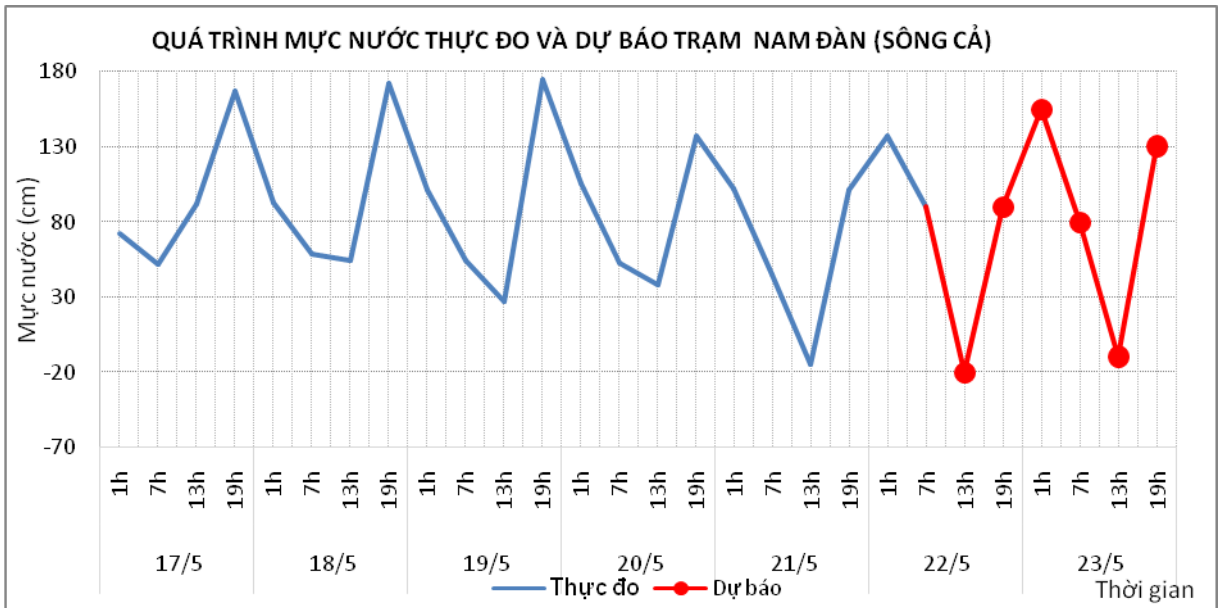
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực thượng thượng nguồn sông Hiếu đang lên; trung, thượng lưu sông Cả có dao động, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng nguồn sông Hiếu tiếp tục lên và khả năng đạt đỉnh ở mức BĐ1-BĐ2, sau xuống; trung, thượng lưu sông Cả tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1, hạ lưu có dao động.



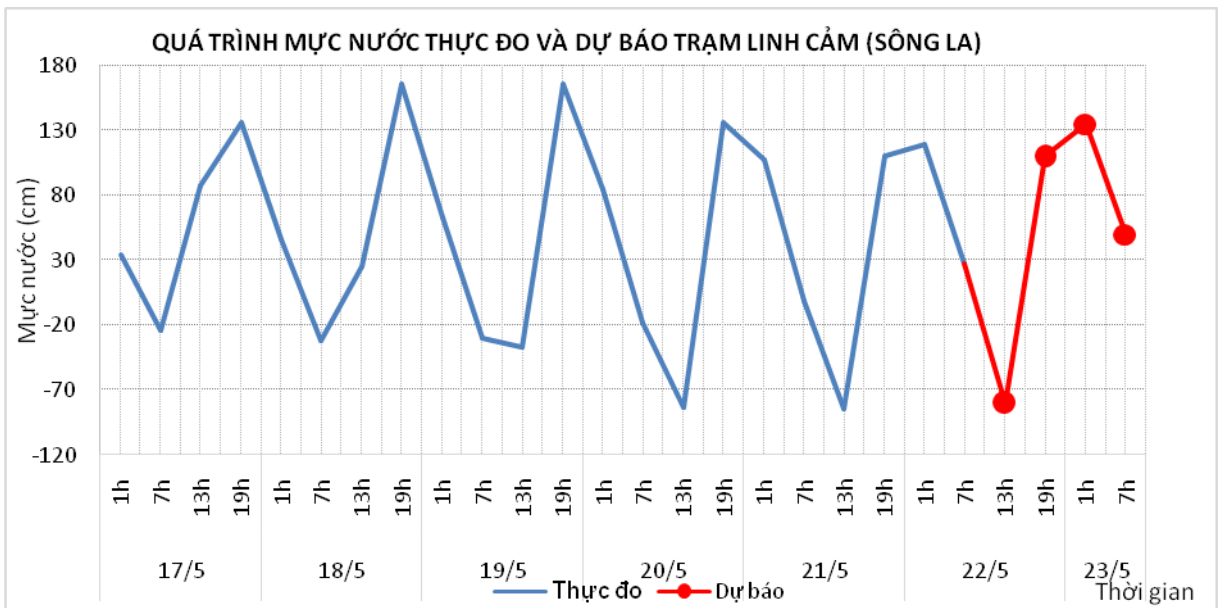
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



Cảnh báo: Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và sườn dốc, ngập úng cục bộ tại các vùng trũng thấp, ven sông và khu đô thị các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

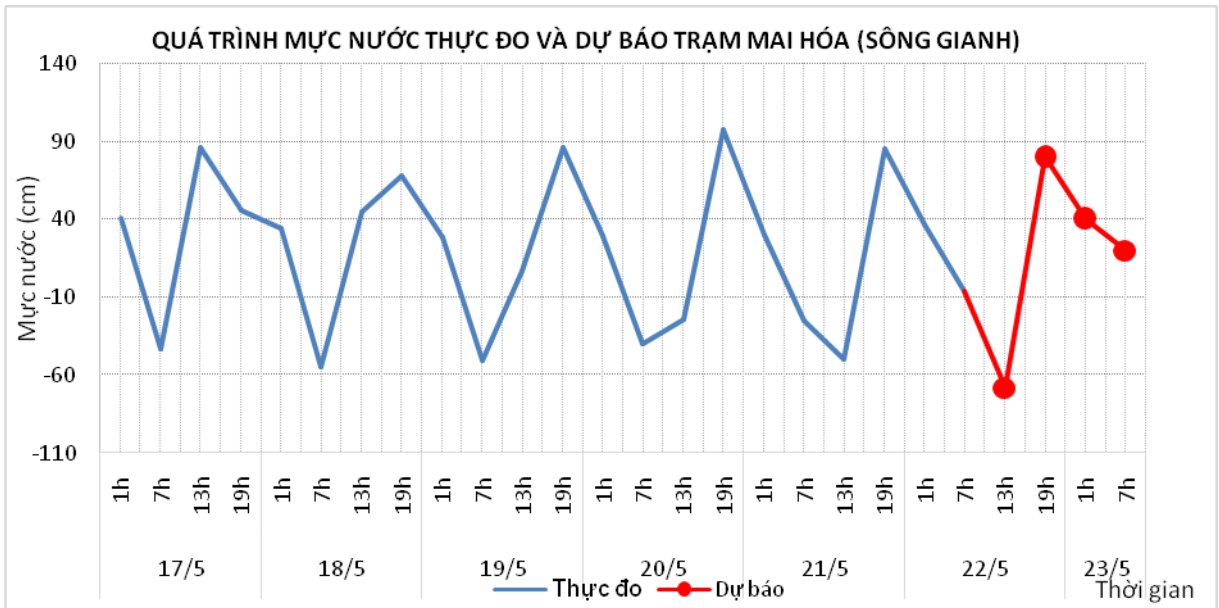
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



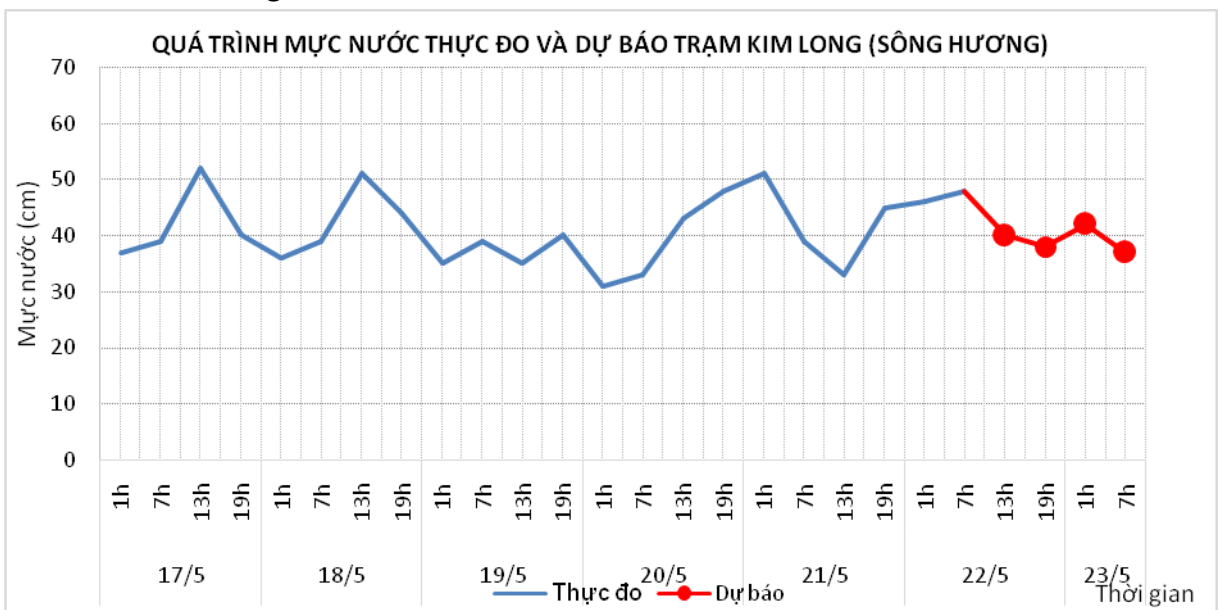
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



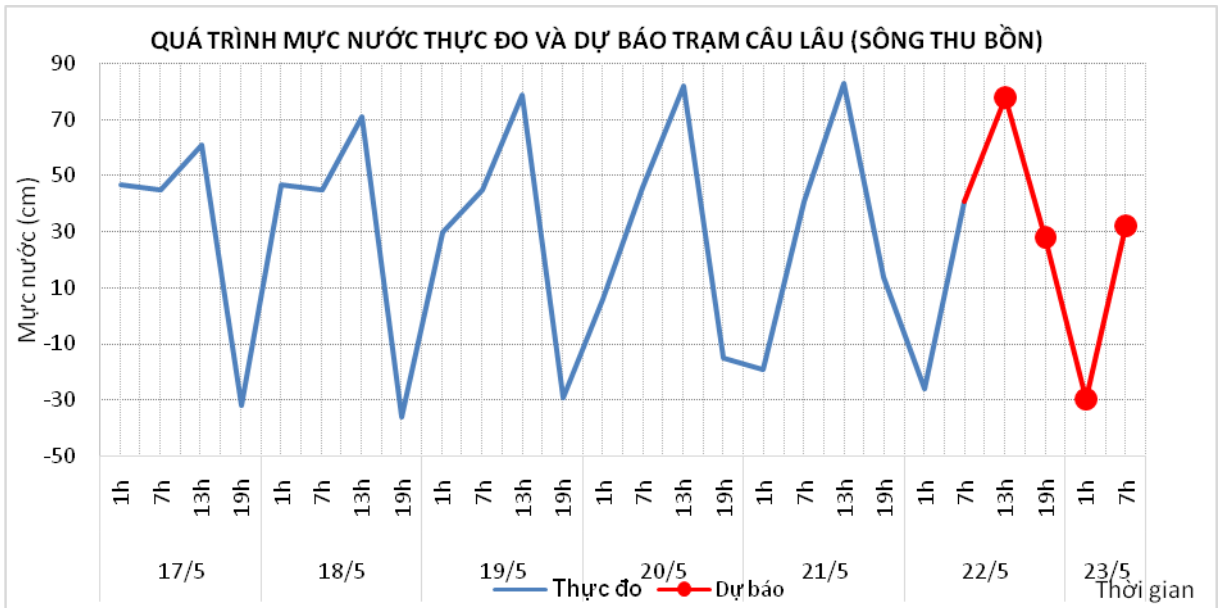
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Vu Gia có dao động, hạ lưu và sông Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



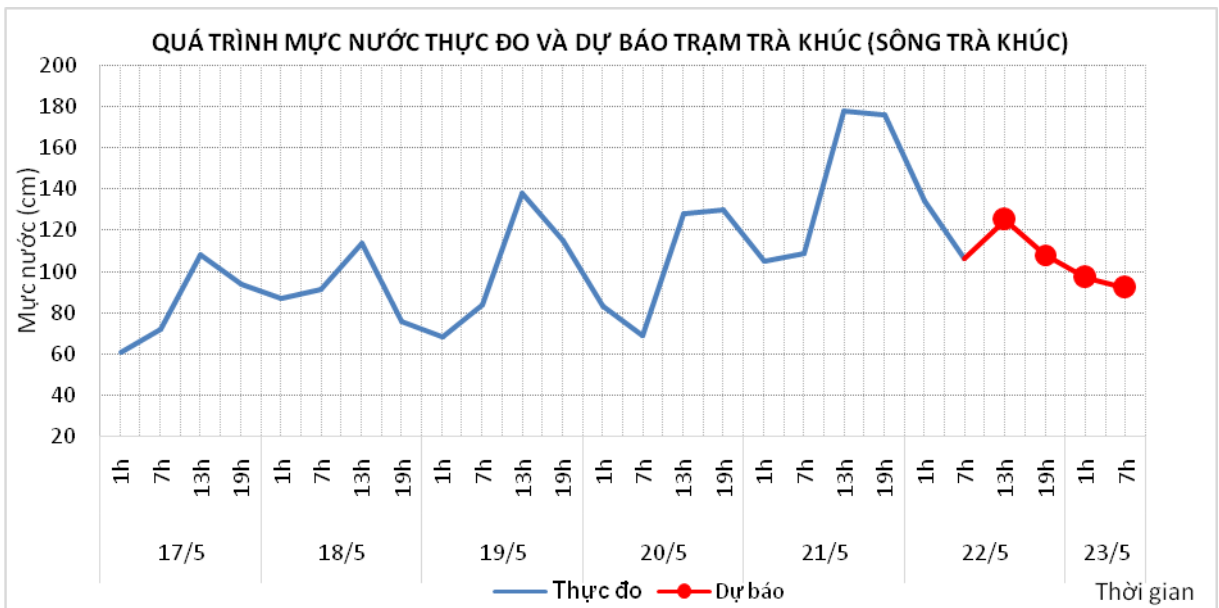
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

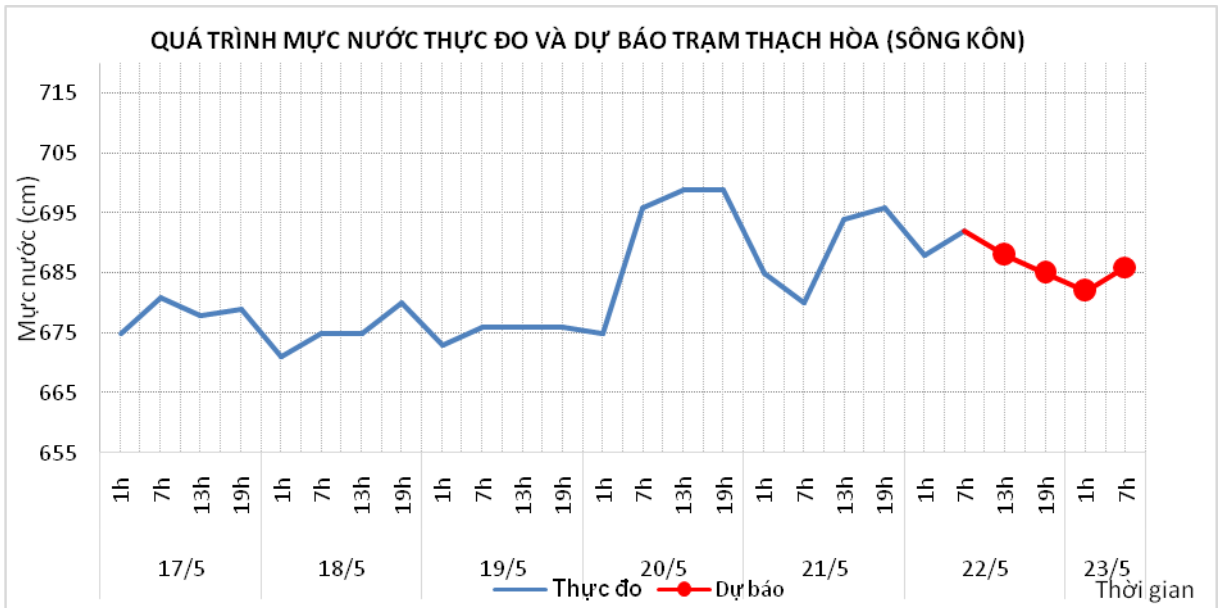
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



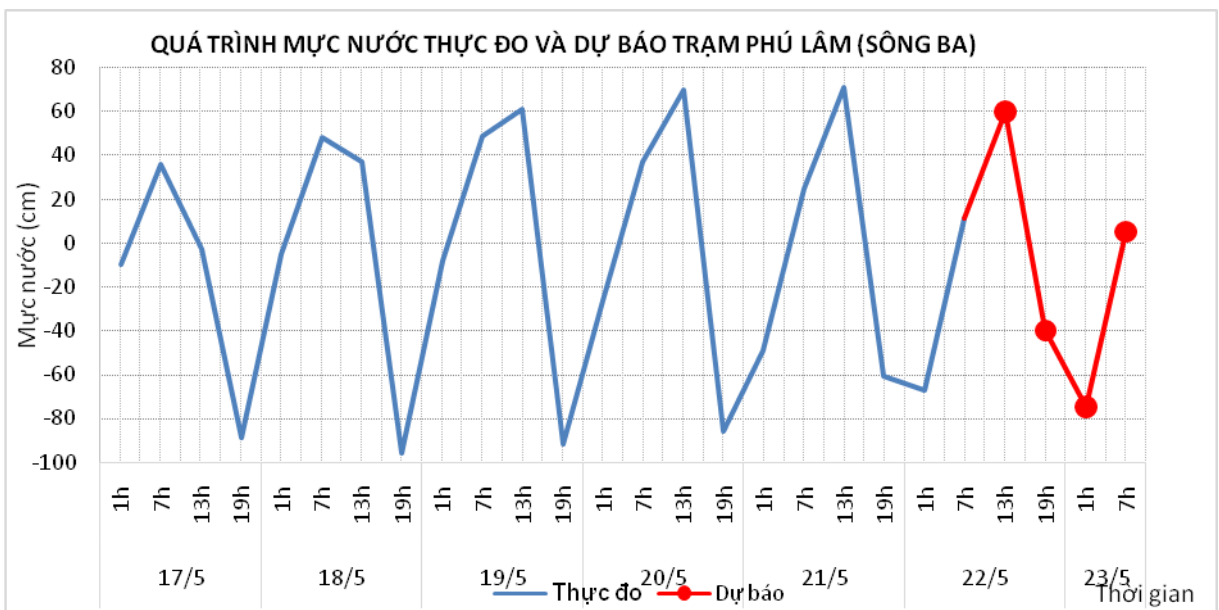
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

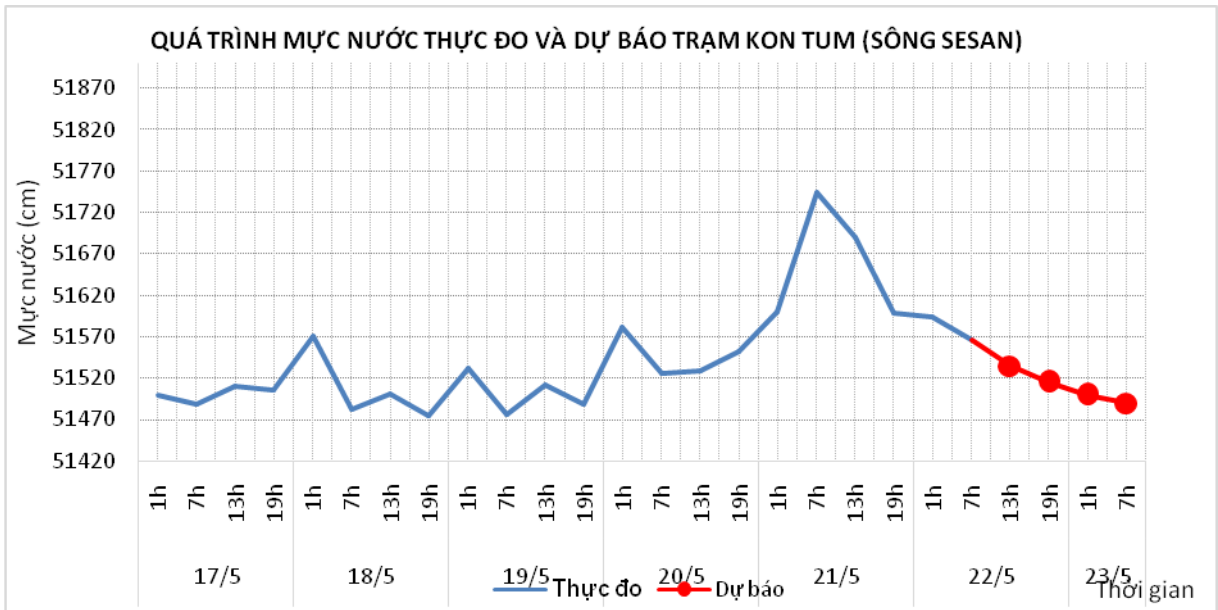
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



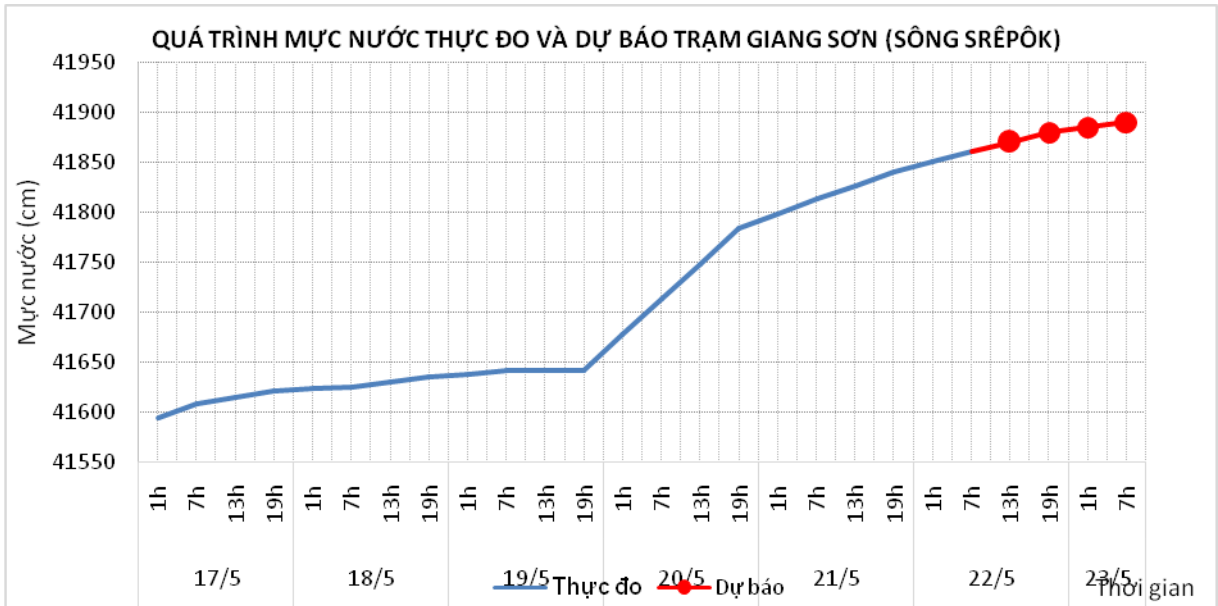
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn đang lên, hạ lưu sông Srêpôk mức nước có dao động; các sông khác mức nước biến đổi theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn tiếp tục lên, hạ lưu sông Srêpôk có dao động. Các sông khác mức nước biến đổi theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Cam Ly đang xuống dần, mức nước lúc 07h/22/5 tại trạm Thanh Bình 831,31m, trên BĐ1 0,31m. Mức nước trên sông Đăk Nông dao động ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng thường xuyên của công trình thi công phía hạ lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly tiếp tục xuống dần, sau đó có khả năng lên trở lại. Mức nước

trên sông Đăk Nông dao động ở mức BĐ1-BĐ2 do ảnh hưởng công trình thi công phía hạ lưu.

Cảnh báo: Cần đề phòng sạt lở đất, ngập cục bộ tại các vùng trũng thấp ven sông Cam Ly thuộc khu vực huyện Lâm Hà (xã Mê Linh, TT Nam Ban); Đặc biệt khu vực thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng.

9. Khu vực Nam Bộ

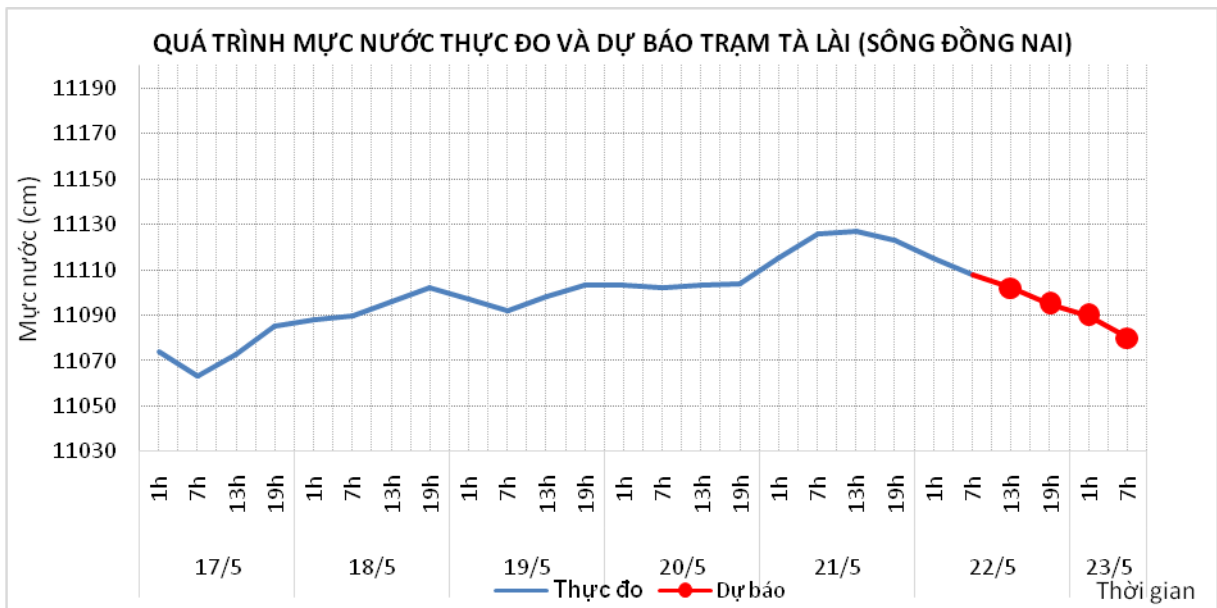
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



9.2. Lưu vực sông Cửu Long

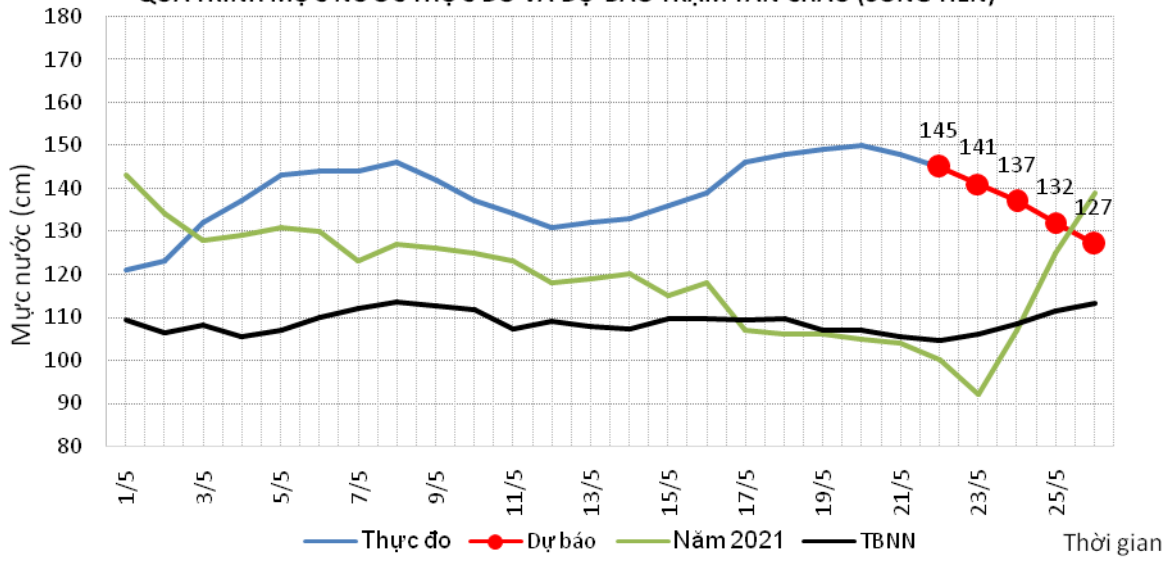
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 21/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,48m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,59m.

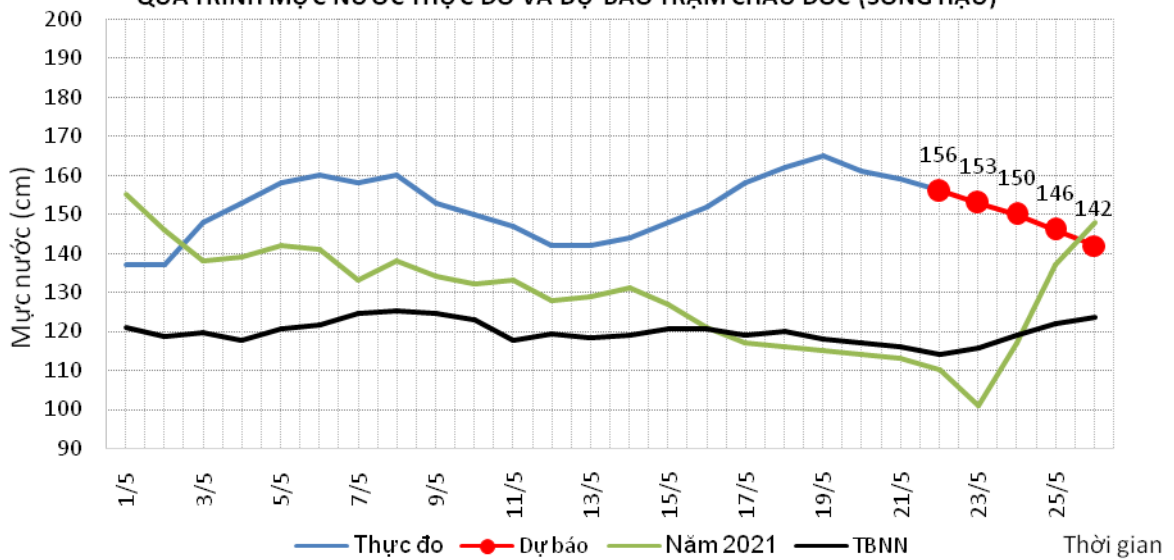
b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 26/5 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,27m; tại Châu Đốc ở mức 1,42m.

QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM TÂN CHÂU (SÔNG TIỀN)



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-21/05	19h-21/05	1h-22/05	7h-22/05	13h-22/05	19h-22/05	1h-23/05	7h-23/05	13h-23/05	19h-23/05	1h-24/05	7h-24/05
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1505	665	1791	678	850 ↑	1250 ↑	1900 ↑	2300 ↑				
Thao	Yên Bái	2598	2646	2672	2690	2700 ↑	2720 ↑	2725 ↑	2750 ↑				
Thao	Phú Thọ	1224	1250	1294	1335	1340 ↑	1360 ↑	1370 ↑	1390 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1532	1553	1523	1576	1570 ↓	1560 ↓	1550 ↓	1580 ↑				
Lô	Vụ Quang	663	679	707	705	710 ↑	720 ↑	725 ↑	730 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	118	86	170	156	120 ↓	80 ↓	160 ↑	160 →				
Thương	Phù Lạng Thương	110	69	153	163	110 ↓	60 ↓	145 ↑	165 ↑				
Lục Nam	Lục Nam	83	46	145	148	90 ↓	35 ↓	130 ↑	155 ↑				
Thái Bình	Phả Lại	81	95	185	142	90 ↓	80 ↓	175 ↑	150 ↓	90 ↓	70 ↓		
Hồng	Hà Nội	214	186	238	244	210 ↓	180 ↓	230 ↑	240 ↑	200 ↓	175 ↓	225 ↑	220 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	66	59	110	111	65 ↓	55 ↓	125 ↑	130 ↑				
Mã	Giàng	-67	162	134	23	-50 ↓	165 ↑	175 ↑	75 ↓	-10 ↓	180 ↑		
Cả	Nam Đàn	-15	101	137	90	-20 ↓	90 ↑	155 ↑	80 ↓	-10 ↓	130 ↑		
La	Linh Cảm	-84	110	119	27	-80 ↓	110 ↑	135 ↑	50 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-50	85	37	-6	-68 ↓	80 ↑	40 ↓	20 ↓				
Hương	Kim Long	33	45	46	48	40 ↓	38 ↓	42 ↑	37 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	83	14	-26	41	78 ↑	28 ↓	-30 ↓	32 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	178	176	134	106	125 ↑	108 ↓	97 ↓	92 ↓				
Kôn	Thạnh Hòa	694	696	688	692	688 ↓	685 ↓	682 ↓	686 ↑				
Ba	Phú Lâm	71	-61	-67	11	60 ↑	-40 ↓	-75 ↓	5 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51690	51598	51594	51566	51535 ↓	51515 ↓	51500 ↓	51490 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41827	41840	41851	41861	41870 ↑	41880 ↑	41885 ↑	41890 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11127	11123	11115	11108	11102 ↓	11095 ↓	11090 ↓	11080 ↓				

Ghi chú: (*): $Q m^3/s$

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		21/05	22/05	23/05	24/05	25/05	26/05		
Sông Tiền	Tân Châu	148 ↓	145 ↓	141 ↓	137 ↓	132 ↓	127 ↓		
Sông Hậu	Châu Đốc	159 ↓	156 ↓	153 ↓	150 ↓	146 ↓	142 ↓		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin
Vũ Thùy Dung

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng